

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 657 /ĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
CỦA GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
Về việc ban hành “Quy định về đào tạo cử nhân sư phạm
ở Đại học Quốc gia Hà Nội”

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về Tổ chức và Hoạt động của Đại học Quốc gia được ban hành theo Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “Quy định về đào tạo cử nhân sư phạm ở Đại học Quốc gia Hà Nội”.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng ban chức năng, Chủ nhiệm khoa Sư phạm, Thủ trưởng đơn vị đào tạo, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc có liên quan của Đại học Quốc gia Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

GIÁM ĐỐC
(đã ký)

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Lưu Ban ĐT, VP.

GS.TSKH. Đào Trọng Thi

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về đào tạo cử nhân sư phạm ở Đại học Quốc gia Hà Nội
*(ban hành theo Quyết định số 657/ĐT ngày 01 tháng 8 năm 2006
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Công tác đào tạo cử nhân sư phạm ở Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được thực hiện theo “Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội” ban hành theo Quyết định số 10/ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2004 của Giám đốc ĐHQGHN và các văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo đại học ở ĐHQGHN, ngoại trừ những nội dung có tính đặc thù được quy định riêng ở văn bản này và những văn bản khác do Giám đốc ĐHQGHN ban hành.

Chương I

CHƯƠNG TRÌNH VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 1. Chương trình đào tạo cử nhân sư phạm nhằm đào tạo giáo viên chất lượng cao cho các bậc học, trước hết cho trường trung học phổ thông. Việc tổ chức đào tạo chương trình này dựa trên cơ sở phối hợp chặt chẽ và phân công trách nhiệm cụ thể giữa Khoa Sư phạm với các trường đại học thành viên, khoa, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN (sau đây gọi tắt là các đơn vị tham gia đào tạo sư phạm), cũng như sự hợp tác của Khoa Sư phạm với các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước về đào tạo giáo viên và nghiên cứu khoa học giáo dục.

Điều 2. Chương trình đào tạo cử nhân sư phạm được xây dựng trên cơ sở chương trình khung đào tạo cử nhân sư phạm do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các quy định cụ thể của ĐHQGHN gồm ba khối kiến thức sau:

1. Khối kiến thức chung thực hiện theo chương trình chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cho từng nhóm ngành.

2. Khối kiến thức khoa học cơ bản do đơn vị tham gia đào tạo sư phạm chủ trì xây dựng trên cơ sở lựa chọn từ khối kiến thức cơ bản, cơ sở của chương trình đào tạo cử nhân khoa học ngành đào tạo tương ứng theo nguyên tắc đảm bảo trang bị kiến thức khoa học cơ bản vững chắc đủ cho người học sau khi tốt nghiệp có thể dạy ở các trường trung học phổ thông chuyên hoặc chất lượng cao và có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực được đào tạo.

3. Khối kiến thức khoa học giáo dục - sư phạm và chuyên môn đặc thù (phần khác nhau trong khối kiến thức cơ bản - chuyên môn giữa chương trình đào tạo cử nhân sư

phạm và chương trình đào tạo cử nhân khoa học ngành đào tạo tương ứng) do khoa Sư phạm chủ trì xây dựng với sự phối hợp của đơn vị tham gia đào tạo sư phạm theo nguyên tắc đảm bảo vừa có tính chuyên nghiệp (nghề dạy học), vừa có tính phát triển (có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục - sư phạm).

Điều 3. Phương thức tổ chức đào tạo được thực hiện theo các mô hình sau:

1. Mô hình kế tiếp (mô hình 3+1)

Đơn vị tham gia đào tạo sư phạm tổ chức đào tạo khối kiến thức chung và khối kiến thức khoa học cơ bản trong 3 năm học đầu.

Khoa Sư phạm tổ chức đào tạo khối kiến thức khoa học giáo dục – sư phạm, chuyên môn đặc thù và khoá luận tốt nghiệp trong năm học thứ tư.

2. Mô hình cấp bằng cử nhân thứ hai (mô hình 4+1)

Khoa Sư phạm tổ chức đào tạo khối kiến thức khoa học giáo dục - sư phạm và chuyên môn đặc thù cho người học đã có bằng cử nhân khoa học ngành đào tạo tương ứng trong thời gian một năm. Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học có bằng cử nhân khoa học hệ chính quy (tương ứng, hệ tại chức) được cấp bằng cử nhân sư phạm hệ chính quy (tương ứng, hệ tại chức).

Điều 4. Ngoài những quy định chung về tuyển sinh nêu trong “Quy chế đào tạo đại học ở ĐHQGHN”, Khoa Sư phạm không tuyển các thí sinh có khuyết tật về thể hình, thể lực và những khuyết tật khác không phù hợp với nghề dạy học.

Chương II **GIẢNG VIÊN**

Điều 5. Giảng viên tham gia đào tạo cử nhân sư phạm gồm có:

- Giảng viên cơ hữu của Khoa Sư phạm.
- Giảng viên của các đơn vị đào tạo thuộc ĐHQGHN được giao nhiệm vụ đào tạo sư phạm;
- Giảng viên thỉnh giảng là cán bộ của các trường đại học, viện nghiên cứu và các cơ quan khác.

Điều 6. Ngoài các nhiệm vụ của giảng viên ĐHQGHN, giảng viên cơ hữu thuộc Khoa Sư phạm còn có trách nhiệm:

1. Bồi dưỡng tầm nhìn của nhà giáo dục, lòng yêu nghề sư phạm và truyền thụ phương pháp dạy học cho sinh viên.

2. Thực hiện đổi mới và áp dụng phương pháp dạy - học, kiểm tra - đánh giá tiên tiến, đồng thời kết hợp hài hoà với các phương pháp truyền thống.

3. Tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục - sư phạm.

Điều 7. Ngoài các quyền của giảng viên ĐHQGHN, giảng viên cơ hữu thuộc Khoa Sư phạm còn có quyền:

1. Được hưởng chế độ phụ cấp giảng dạy theo quy định của Nhà nước đối với giảng viên ngành sư phạm.

Chế độ phụ cấp giảng dạy ngành sư phạm chỉ áp dụng đối với giảng viên trong năm học trực tiếp tham gia giảng dạy đại học, sau đại học ngành sư phạm hệ chính quy.

2. Đề xuất với Hội đồng Khoa học - Đào tạo của Khoa Sư phạm về các vấn đề chuyên môn, đặc biệt là về việc cải tiến, đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo đối với khối kiến thức khoa học giáo dục - sư phạm.

Điều 8. Giảng viên của đơn vị tham gia đào tạo sư phạm giảng dạy các môn học thuộc khối kiến thức chung và khối kiến thức khoa học cơ bản cho sinh viên ngành sư phạm có quyền:

1. Hưởng phụ cấp theo chế độ giảng viên ngành sư phạm đối với số giờ dạy thuộc khối kiến thức chung hoặc khối kiến thức khoa học cơ bản cho sinh viên ngành sư phạm.

2. Đề xuất với Hội đồng Khoa học - Đào tạo của Khoa Sư phạm các vấn đề chuyên môn như các giảng viên cơ hữu của Khoa Sư phạm.

Điều 9. Cộng tác viên tham gia đào tạo cử nhân sư phạm có trách nhiệm:

- Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn của một giảng viên đại học ngành sư phạm.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo do Khoa Sư phạm phân công.

- Thực hiện đổi mới và áp dụng phương pháp dạy - học, kiểm tra - đánh giá tiên tiến, đồng thời kết hợp hài hoà với các phương pháp truyền thống.

Điều 10. Cộng tác viên tham gia đào tạo cử nhân sư phạm có quyền:

- Được hưởng thù lao giảng dạy theo quy định chung của ĐHQGHN.

- Được mời tham gia học tập và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm theo kế hoạch chung của Khoa Sư phạm.

- Được mời tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học giáo dục - sư phạm do Khoa Sư phạm chủ trì.

- Được mời tham dự các buổi sinh hoạt bộ môn và các cuộc họp của Khoa Sư phạm có liên quan đến công tác đào tạo.

- Được xác nhận số giờ giảng dạy để giải quyết các quyền lợi liên quan.

- Bài giảng hoặc giáo trình có chất lượng của cộng tác viên được in ấn dùng làm tài liệu học tập cho sinh viên và được hưởng quyền lợi về in ấn giáo trình theo quy định hiện hành của ĐHQGHN.

Chương III SINH VIÊN

Điều 11. Sinh viên ngành sư phạm có trách nhiệm thực hiện mọi nghĩa vụ theo các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Điều 12. Sinh viên ngành sư phạm được hưởng mọi quyền lợi của sinh viên ĐHQGHN, mọi chế độ chính sách đối với sinh viên ngành sư phạm theo quy định của Nhà nước và ngoài ra còn được hưởng các quyền lợi đối với sinh viên ngành khoa học tương ứng theo quy định của đơn vị tham gia đào tạo sư phạm.

Chương IV PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM ĐÀO TẠO SƯ PHẠM GIỮA KHOA SƯ PHẠM VÀ CÁC ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

Điều 13. Đơn vị tham gia đào tạo sư phạm theo mô hình kế tiếp (mô hình 3+1) có trách nhiệm và những nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức tuyển sinh đại học đối với ngành sư phạm được giao tham gia đào tạo.
- Tham gia xây dựng chương trình và quy trình đào tạo cử nhân sư phạm.
- Tổ chức đào tạo đối với khối kiến thức chung và khối kiến thức khoa học cơ bản của ngành sư phạm trong 3 năm học đầu.
- Tổ chức quản lý sinh viên ngành sư phạm trong 3 năm học đầu.
- Thực hiện nghiêm túc quy trình đào tạo, đảm bảo quyền lợi học tập, nghiên cứu khoa học đối với sinh viên ngành sư phạm trong 3 năm học đầu như đối với sinh viên các ngành khoa học.
- Cử cán bộ thuộc Phòng Đào tạo và Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên chuyên trách theo dõi công tác đào tạo, quản lý sinh viên ngành sư phạm, chỉ đạo các khoa có đào tạo sư phạm phân công cán bộ theo dõi, quản lý sinh viên ngành sư phạm trong 3 năm học đầu.
- Bàn giao hồ sơ đào tạo và quản lý sinh viên ngành sư phạm cho Khoa Sư phạm sau khi kết thúc năm học thứ ba.

Điều 14. Khoa Sư phạm có trách nhiệm và những nhiệm vụ sau đây:

- Nhận bàn giao hồ sơ đào tạo và quản lý sinh viên ngành sư phạm từ các đơn vị tham gia đào tạo sư phạm.
- Tổ chức tuyển sinh, đào tạo và quản lý sinh viên ngành sư phạm theo mô hình cấp bằng cử nhân thứ hai (mô hình 4+1).
- Chủ trì xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo đối với khối kiến thức khoa học sư phạm – giáo dục, chuyên môn đặc thù và tổ chức kiến tập, thực tập sư phạm cho sinh viên ngành sư phạm trong năm học thứ tư.

- Phối hợp với đơn vị tham gia đào tạo sư phạm theo dõi việc tổ chức đào tạo, học tập của sinh viên ngành sư phạm trong 3 năm học đầu (đối với mô hình 3+1).

- Tổ chức cho sinh viên ngành sư phạm năm thứ 4 (đối với mô hình 3+1) tham gia nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức thi tốt nghiệp và hướng dẫn thực hiện, đánh giá các khoá luận tốt nghiệp đối với sinh viên ngành sư phạm.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và thực hiện các thủ tục đề nghị ĐHQGHN công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân sư phạm cho sinh viên ngành sư phạm.

- Quản lý sinh viên ngành sư phạm năm thứ tư, phối hợp với đơn vị tham gia đào tạo sư phạm quản lý, giáo dục lòng yêu nghề đối với sinh viên ngành sư phạm trong 3 năm học đầu.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá sư phạm (nói chuyện chuyên đề, hội thảo, tham quan các lớp học, trường học điển hình, tham quan các viện khoa học giáo dục, các sở và phòng giáo dục...).

Điều 15. Việc phân bổ chỉ tiêu nhân lực đối với đào tạo đại học chính quy ngành sư phạm theo mô hình kế tiếp (mô hình 3+1) cho Khoa Sư phạm và đơn vị tham gia đào tạo sư phạm được xác định theo nhiệm vụ giảng dạy được phân công và được tính trên cơ sở tổng số giờ giảng dạy (đã quy chuẩn) theo quy định chung.

Điều 16. Quản lý và sử dụng kinh phí

Khoa Sư phạm và các đơn vị tham gia đào tạo sư phạm được phép sử dụng và có trách nhiệm quản lý nguồn kinh phí ngân sách nhà nước do ĐHQGHN giao cũng như nguồn thu học phí theo đúng Luật Ngân sách, các quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Việc phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với đào tạo đại học chính quy ngành sư phạm theo mô hình kế tiếp (mô hình 3+1) được quy định như sau:

a) Đơn vị tham gia đào tạo sư phạm được ĐHQGHN giao:

- Quỹ tiền lương, tiền công theo chỉ tiêu nhân lực đào tạo đại học chính quy ngành sư phạm.

- 98% kinh phí đào tạo và bù học phí sư phạm theo số sinh viên ngành sư phạm 3 năm học đầu.

b) Khoa Sư phạm được ĐHQGHN giao:

- Quỹ tiền lương, tiền công theo chỉ tiêu nhân lực đào tạo đại học chính quy ngành sư phạm.

- Kinh phí đào tạo và bù học phí sư phạm theo số sinh viên ngành sư phạm năm thứ 4.

- Kinh phí thực hiện thực tập sư phạm, khoá luận tốt nghiệp.

- 2% kinh phí đào tạo và bù học phí sư phạm theo số sinh viên ngành sư phạm 3 năm học đầu (để tham gia quản lý đào tạo và giáo dục sinh viên ngành sư phạm).

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với Quy định này đều không còn hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở các ý kiến đề nghị của các đơn vị đào tạo.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

GS. TSKH. Đào Trọng Thi